

Bản án số: 01/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 15/7/2025

“V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9- CÀ MAU**

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lâm Bé Nhi**
- *Các Hội thẩm nhân dân 1/ Ông **Lâm Thái Hiệp***
*2/ Ông **Danh On***

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Lê Đỗ Minh Hoàng**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- Cà Mau tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Ngọc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9- Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 138/2025/TLST–HNGĐ, ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp xin ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST–HNGĐ, ngày 09 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Hồng N**, sinh ngày 12/02/2005

Địa chỉ: ấp NT, xã NQ, tỉnh Cà Mau.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Hoài Ph**, sinh ngày 10/4/1995.

Địa chỉ: ấp NT, xã NQ, tỉnh Cà Mau.

(chị Phạm Hồng N có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Hoài Ph vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/3/2025 và tại bản tự khai ngày 19/5/2025 nguyên đơn chị Phạm Hồng N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2022 chị N với anh Nguyễn Hoài Ph có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện và có tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã NQA, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu ngày 20/11/2023. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng 04 tháng nay thì phát sinh mâu thuẫn do cả hai thiếu sự hòa hợp, không có tiếng nói chung, không cùng quan điểm. Từ lúc ly thân với nhau anh chị không còn quan tâm đến nhau. Do mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc

sống hôn nhân không thể kéo dài nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoài Ph.

- Về con chung: Chị N xác định, chị và anh Ph có 01 người con là Nguyễn Kim Y, sinh ngày 20/7/2023 hiện đang sống cùng chị N. Khi ly hôn chị N yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị N không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Ngoài ra, chị N không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Hoài Ph: Tòa án có tiến hành giao thông báo thụ lý và tiến hành lấy lời khai đối với anh Nguyễn Hoài Ph nhưng anh Ph hiện không có mặt ở địa phương nên không thể tiến hành giao thông báo thụ lý và không thể tiến hành lấy lời khai đối với anh Nguyễn Hoài Ph. Bên cạnh đó, Tòa án có tiến hành niêm yết các thủ tục theo quy định pháp luật do anh Nguyễn Hoài Ph không có mặt ở địa phương. Chính quyền địa phương cũng xác định, anh Ph vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp NT, xã NQ A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp NT, xã NQ, tỉnh Cà Mau) và hiện tại anh không có ở địa phương nhưng lâu lâu anh Ph có về địa phương một lần.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Từ khi tham gia tố tụng cho đến nay, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hồng N được ly hôn anh Nguyễn Hoài Ph.

2. Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Kim Y, sinh ngày 20/7/2023 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng anh có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở;

3. Về quan hệ tài sản: Chị N không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra đương sự còn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: chị Phạm Hồng N khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoài Ph và yêu cầu giải quyết về con chung nên căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án thụ lý giải quyết vụ án về “Tranh chấp xin ly hôn và nuôi con” là đúng quy định.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Nguyễn Hoài Ph có nơi đăng ký thường trú tại ấp NT, xã NQ, tỉnh Cà Mau nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân khu vực 9 - Cà Mau thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] Nguyên đơn chị Phạm Hồng N tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với chị N. Bị đơn anh Nguyễn Hoài Ph vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Hoài Ph.

Về nội dung:

[4] Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Hồng N và anh Nguyễn Hoài Ph có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NQA, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 20/11/2023 nên quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh Ph là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống đến nay, chị N xác định giữa chị và anh Ph phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không có tiếng nói chung, chị N không thể hàn gắn với anh Ph được nữa. Hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng 04 tháng. Chị N xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoài Ph. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành xác minh được biết giữa chị N và anh Ph có phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng lúc sống chung thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng 04 tháng nay. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Phạm Hồng N được ly hôn anh Nguyễn Hoài Ph.

[5] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị N xác định giữa chị và anh Ph có 01 người con chung là cháu Nguyễn Kim Y, sinh ngày 20/7/2023 hiện cháu Yến đang sống chung với chị N. Khi ly hôn chị N yêu cầu nuôi con và không yêu cầu dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Yến là bé gái, hiện đang sống với chị N, cháu chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần tiếp tục giao cháu Yến cho

chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Do chị N không yêu cầu cấp dưỡng nên anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng anh có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[6] Về quan hệ tài sản chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Về ý kiến phát biểu việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Hồng N.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Hồng N được ly hôn anh Nguyễn Hoài Ph.

2. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Kim Y, sinh ngày 20/11/2023 cho chị Phạm Hồng N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Hoài Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng anh có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản chung: Chị Phạm Hồng N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Hồng N phải nộp số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng chị N đã dự nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0004308, ngày 19/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9- Cà Mau) được chuyển thu toàn bộ số tiền trên thành án phí.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên được quyền kháng nghị bản án này theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 9- Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 9- Cà Mau;
- UBND xã NQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa.

(Đã ký)

Lâm Bé Nhi

